

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYEN CAN L, TINH HA T
Số: 04/2022/QĐ- CNHGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Can Lộc, ngày 28 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ 32, 33, 34, 35, 36 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết được toàn bộ vụ việc ly hôn, giải quyết con chung giữa:

Người yêu cầu: - Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Trung H, xã Thuong N, Huyện Can L, Tỉnh Ha T.

- Anh Trần Trung N; sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Trung H, xã Thuong N, Huyện Can L, Tỉnh Ha T

XÉT THẤY

Kết quả hòa giải thành có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Trung N.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Trung N có 01 con chung là cháu Trần Trọng Nhân; sinh ngày 26/8/2018. Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Trung N thỏa thuận, thống nhất giao Trần Trọng N cho anh Trần Trung N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai cản trở, ngăn cấm.

1.3. Về tài sản chung: Chị Nguyen Thi T và anh Tran Trung N thỏa thuận, thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Chị Nguyen Thi T và anh Tran Trung N thỏa thuận, thống nhất không vay nợ ai cũng không ai vay nợ vợ chồng nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyen Thi T và anh Tran Trung N thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân Huyện Can L có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà T;
- VKSND Huyện Can L;
- Chi cục THADS Huyện Can L;
- Các đương sự;
- UBND xã Thường Nga, Huyện Can L, Tỉnh Hà T;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Khắc Hoàng